

Một số giải pháp phát triển ngành sản xuất, chế biến thủy hải sản tại TP.HCM

Thạc sĩ VŨ TIẾN KHU

Thành phố Hồ Chí Minh có tiềm năng lớn để phát triển thủy hải sản như: vùng đặc quyền kinh tế rộng, hệ thống sông ngòi chằng chịt và vùng đất trũng trên 30.000 ha có thể nuôi, trồng thủy hải sản. Điều kiện khí hậu tự nhiên thuận lợi cho việc nuôi trồng. Đặc biệt, thành phố còn là hạt nhân của trục kinh tế phát triển ở phía Nam với cơ sở hạ tầng tương đối tốt, đội ngũ khoa học kỹ thuật nói chung và của ngành thủy sản nói riêng khá đông đảo, đầy tính sáng tạo. Tuy nhiên, những tiềm năng đó chưa được phát huy một cách tích cực, triệt để. Các tiềm năng và nguồn lợi thủy hải sản chưa được khai thác một cách tương xứng. Những hạn chế đó có nhiều nguyên nhân, một trong những nguyên nhân cơ bản là các cơ chế, chính sách cũng như hệ thống pháp luật chưa được hoàn thiện, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển thủy sản.

Từ những vấn đề nêu trên, tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh, phát triển ngành sản xuất, chế biến thủy, hải sản tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách

Nhà nước cần tập trung những việc sau:

Một là, tiếp tục tạo hành lang pháp lý cho sự phát triển của các thành phần kinh tế, thực hiện nhất quán chính sách kinh tế nhiều thành phần trên từng địa bàn và từng lĩnh vực kinh doanh của ngành thủy sản thành phố. Đáng chú ý là tự do lưu thông, tạo ra nhiều việc làm, thu hút nhiều lao động cho nghề thủy sản. Các hình thức kinh tế quốc doanh, tập thể, tư nhân, kinh tế hộ gia đình, đan xen hỗn hợp, bình đẳng và đều nhằm tới mục tiêu phát triển kinh tế của thủy sản nói riêng và phát triển kinh tế thành phố nói chung.

Hai là, quy định cụ thể việc sử dụng đất đai, mặt nước một cách hợp lý

nhất ở từng địa phương như mặt nước, mặt đất được giao sử dụng tạm thời. Nếu còn hoang hoá cần phải quản lý theo tinh thần chỉ cho thuê hoặc đấu thầu mà không chia để gán quyền sử dụng lâu dài. Những khu vực mặt nước, đất có khả năng lớn cần đầu tư mới có thể canh tác được thì Nhà nước hoặc kêu gọi các tổ chức kinh tế lớn (kể cả nước ngoài) vào đầu tư khai thác hoặc Nhà nước khai thác.

Ba là, hoàn thiện cơ chế chính sách trong việc bảo vệ cảnh quan, môi trường, khuyến khích phát triển ngành thủy, hải sản phù hợp với từng thời kỳ phát triển như chuyển đổi cơ cấu sản xuất, chuyển khai thác gần bờ, trong nội đồng có năng suất thấp sang khai thác xa bờ, chuyển đổi những khu đất kém hiệu quả trong nông nghiệp sang nuôi trồng thủy sản, chuyển chế biến thủy sản từ thô sang tinh, mặt hàng sản xuất với công nghệ cao

Bốn là, chính quyền các địa phương cơ sở trong địa bàn thành phố cần vận dụng một cách linh hoạt cơ chế điều tiết của Nhà nước như chính sách thuế, khai thác đất đai, tài nguyên biển và mặt nước như: Miễn thu thuế từ 3 - 5 năm đầu cho những mặt hàng mới đưa vào sản xuất, nuôi trồng thủy sản ở biển, nuôi ở vùng mới khai hoang, lai tạo giống mới, sản xuất thức ăn cho thủy sản...

2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp

Luật pháp của từng nước căn cứ vào chính sách cụ thể của mỗi nước. Đối với ngành thủy sản cũng không thể không theo thông lệ ấy. Do đó, trong thời gian tới ngành thủy sản cần tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, hoàn thiện các chính sách để phát triển ngành thành những văn bản pháp quy cụ thể làm cơ sở cho các địa phương, các ngành, các cơ sở cùng thực hiện. Đồng thời ngành thủy sản cũng cần tổng kết

những kinh nghiệm thực tiễn, dự báo hướng phát triển trong tương lai nhằm đề xuất kiến nghị với các Bộ, Chính phủ những vấn đề bức xúc để tháo gỡ những vướng mắc, tạo đà cho ngành vững bước đi lên. Đặc biệt chú ý là các cơ chế, chính sách để giải quyết về vốn, công nghệ, thị trường. Đây là những vấn đề cốt lõi không riêng gì của ngành thủy hải sản mà còn đối với mọi ngành kinh tế.

Theo tôi, trước mắt ngành thủy hải sản cần có các văn bản pháp quy để giải quyết những mặt sau:

Thứ nhất, quy định rõ việc nuôi trồng thủy hải sản ở từng vùng, từng địa phương:

- Diện tích nuôi trồng nên phân chia ra: Nước mặn, nước lợ, nước ngọt. Trong đó quy định cụ thể là có bao nhiêu diện tích trồng lúa và các loại cây khác chuyển sang nuôi trồng thủy sản. Tránh tình trạng nuôi tự phát như thời gian vừa qua ở một số tỉnh, thành phố và tại TP Hồ Chí Minh.

- Phân định rõ vùng nuôi con gì, phát triển tương lai được bao nhiêu? Thí dụ về tôm thì tôm sú, tôm bạc, tôm thẻ... Về cá thì cá basa, cá hồng tượng, cá diêu hồng... Hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng thấy loại thủy sản nào đắt thì tập trung vào nuôi quá nhiều, gây ra tình trạng thừa nguyên liệu ở loại này nhưng lại thiếu nguyên liệu ở loại khác.

Thứ hai, có chính sách khuyến khích việc lai tạo giống mới có năng suất, chất lượng và sản xuất tại chỗ thức ăn cho thủy hải sản.

- Về giống: Cần có kế hoạch phát triển dài hạn như nhân các loại giống có năng suất, chất lượng cao ở trong nước. Hạn chế việc sử dụng bữa bãi các loại giống vừa kém năng suất vừa kém khả năng kháng bệnh gây tổn hại đến tiền bạc, của cải của Nhà nước và nhân dân. Phát triển một số giống mới có năng suất, chất lượng theo hướng đón bắt nhu cầu tiêu dùng của thế giới.

(Xem tiếp trang 26)

vào cả những nơi không sinh lợi cho chúng nhưng có hiệu quả là làm cho tiền "bẩn" của chúng được biến thành tiền "sạch". Do đó cũng có thể xảy ra tình trạng trong các cuộc đấu thầu mua tài sản, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước v.v... Các tổ chức này sẵn sàng trả giá cao hơn nhiều so với các doanh nghiệp hợp pháp khác để được thắng thầu.

Do đó khi tiếp nhận những nguồn tiền bất hợp pháp từ trong hay ngoài nước đều có nghĩa là đang tạo ra một nguy cơ "tay trong" khi giao một phần nền kinh tế của đất nước cho những kẻ tội phạm và thậm chí có cả những quốc gia đã "bán rẻ" nước mình cho chúng.

Để chống lại nạn rửa tiền một cách cơ bản và hiệu quả cần phải ngăn chặn sự thâm nhập của các khoản tiền bất hợp pháp vào hệ thống tài chính, ngân hàng.

Khó kiểm tra kiểm soát

Tuy nhiên hiện nay không chỉ tại Việt Nam, ngân hàng chỉ đơn giản nhận tiền gửi, đầu tư của các cá nhân, tổ chức có tiền thông qua các giấy tờ pháp lý hình thức mà không thể xác định được người "chủ" thực sự của các nguồn tiền đó là ai và cũng không có động cơ và sự ràng buộc về pháp lý để làm điều đó mặc dù trong pháp luật kinh doanh ngân hàng cũng đề cập đến vấn đề này nhưng không có hướng dẫn cụ thể cũng như không có cơ sở để thực hiện việc kiểm tra kiểm soát. Mặt khác, do các ngân hàng đang trong tình trạng "cần" vốn do đó họ cũng không mặn mà trong việc truy hỏi nguồn gốc tiền của khách hàng vì có thể làm mất những khách hàng trung thực, hợp pháp. Tuy nhiên, làm thế nào để ngân hàng có thể nhận diện các khoản tiền gửi "nghe vẩn" và báo lại cho các cơ quan an ninh kinh tế có liên quan đến việc chống tẩy rửa tiền. Ngoài ra, nghĩa vụ và quyền lợi của ngân hàng sẽ ra sao trong quá trình phát hiện và xử lý các khoản tiền có nguồn gốc tội phạm đã được gửi vào ngân hàng vì chắc chắn khi ngân hàng kinh doanh giúp các cơ quan chức năng ngăn chặn các khoản tiền bất hợp pháp vào hệ thống tài chính ngân hàng để đảm bảo an ninh tài chính quốc gia họ đã phải tốn những chi phí nhất định và thiệt hại nhất định. Do đó cũng hạn chế việc thực hiện nghĩa vụ khai báo các nghi vấn về các giao dịch

tại ngân hàng của nhân viên ngân hàng.

Nguy cơ rủi ro lớn

Hậu quả của việc chấp nhận và đưa vào lưu thông các khoản tiền bất hợp pháp vào hệ thống ngân hàng và nhờ đó biến những khoản tiền bất hợp pháp của các tổ chức tội phạm trong và ngoài nước thành tiền, tài sản hợp pháp sẽ tiềm ẩn nguy cơ rủi ro lớn cho từng ngân hàng và cả hệ thống ngân hàng quốc gia cũng như sự ổn định của nền kinh tế vì một số lý do sau:

- Bản thân các ngân hàng cũng biết sự bất hợp pháp của nguồn tiền gửi vào ngân hàng mình hoặc mình được nhận nhưng vì mục đích lợi nhuận là tối thượng nên sẽ dẫn đến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh giữa các ngân hàng và tổ chức tài chính trong nền kinh tế do có được những nguồn vốn bất hợp pháp với giá rẻ thậm chí có thỏa thuận ăn chia với các cá nhân, tổ chức tội phạm muốn rửa tiền.

- Thông qua việc rửa tiền sẽ chuyển một khối lượng vốn lớn có nguồn vốn bất hợp pháp từ nước ngoài vào trong nước sẽ có nguy cơ làm khuynh đảo nền kinh tế, gây mất ổn định trong toàn bộ nền kinh tế nhất là

khi các tổ chức tội phạm sau khi tiến hành đầu tư tiền đã được sạch hoá tại Việt Nam sẽ rút đi hàng loạt như hiện tượng tháo chạy đã từng xảy ra ở Thái Lan trong cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực Đông Nam Á năm 1997.

- Ngoài ra, với việc giúp rửa sạch những nguồn tiền bất hợp pháp trong và ngoài nước, các ngân hàng sẽ giúp các tổ chức tội phạm có điều kiện thâm nhập một cách hợp pháp các công ty kinh doanh trong nước kể cả các ngân hàng và biến chúng thành những công cụ rửa tiền.

Mặt khác, việc chống rửa tiền hiện nay cũng có những khó khăn mới so với trước đây là công nghệ rửa tiền đã phát triển đến mức độ toàn cầu hoá với việc sử dụng các phương thức không chỉ đơn giản như gửi tiền mặt vào ngân hàng hay đầu tư mà còn có thể sử dụng hệ thống "ảo" thông qua mạng Internet ■

Ghi chú

(1) Peter J. Quirk, Money Laundering: Mud-dying the Macroeconomy, 3.1997.

(2) Adam Courtenay, The long arm of the US - Money laundering, The Banker, 8.1999.

(3) European Committee on Crime Problems, Báo cáo hàng năm 1998, 1999 và 2000.

(Tiếp theo trang 23)

Một số giải pháp phát triển ...

- Về chế biến thức ăn: Cần có cơ chế để khuyến khích cho việc sản xuất thức ăn ở trong nước như: nhập các loại máy móc thiết bị, quy trình công nghệ tiên tiến theo yêu cầu của thị trường. Đồng thời ngành phải có kế hoạch đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, đội ngũ quản lý để sử dụng thành thạo công nghệ mới và điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Mặt khác, nếu xét thấy cần thiết ngành thủy sản đề nghị với Nhà nước có thể miễn, giảm thuế trong thời gian đầu đối với việc chế biến thức ăn để nâng cao sức cạnh tranh.

Thứ ba, cần có quy định chặt chẽ việc khai thác theo mùa và kích, cỡ để bảo tồn, phát triển thủy hải sản:

- Khai thác theo mùa: Quy định

cụ thể mà loại thủy hải sản nào sinh sản thì không được khai thác hoặc chỉ được khai thác hạn chế.

- Kích cỡ được đánh bắt: Quy định cụ thể chỉ được đánh bắt mỗi loại thủy hải sản từ kích cỡ nào trở lên. Dưới kích cỡ đó bắt buộc không được khai thác.

Các quy định trên nhằm tránh việc khai thác bất chấp, rất có hại cho việc bảo tồn, phát triển các loài thủy hải sản. Theo tôi Nhà nước phải xử lý thật nặng những cá nhân, tập thể vi phạm các quy định trên, kể cả việc dùng chất nổ và hóa chất khác để đánh bắt thủy hải sản.

Tóm lại, để ngành thủy hải sản TP.HCM vững tin đi vào thương trường, đòi hỏi phải có những giải pháp đồng bộ ở nhiều ngành, nhiều cấp, đặc biệt là ngành thủy sản, có như vậy mới đưa thủy sản thành phố thực hiện tốt tiến trình hội nhập vào cả thị trường trong nước và quốc tế ■